

Số: 05/QĐ-UBND

Kim Phượng, ngày 02 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2024

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ KIM PHƯỢNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn;

Căn cứ Quyết định số 7299/QĐ-UBND ngày 18/12/2023 của UBND huyện Định Hóa về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 huyện Định Hóa;

Căn cứ Nghị quyết số: 15/NQ-HĐND ngày 28/12/2023 của HĐND xã Kim Phượng khoá II, kỳ họp thứ 07 nhiệm kỳ 2021-2026 về phê chuẩn dự toán ngân sách xã Kim Phượng năm 2024;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ dự toán chi ngân sách xã năm 2024 cho các khối Đảng, chính quyền, ban ngành đoàn thể thuộc xã Kim Phượng theo nghị quyết HĐND xã với tổng số tiền là: 7.942.500.000 đồng. Số tiền bằng chữ: Bảy tỷ chín trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng chẵn.

(Có biểu dự toán chi tiết kèm theo)

Điều 2. Các tổ chức Đảng, Chính quyền, ban ngành đoàn thể trong xã hướng dẫn chỉ đạo kiểm tra việc thực hiện dự toán ngân sách và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

Điều 3. Văn phòng UBND xã, Công chức Tài chính - Kế toán và các tổ chức ban ngành đoàn thể trong xã chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐND xã;
- Phòng TC- KH;
- Kho bạc nhà nước;
- Như điều 3;
- Lưu VP, KT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trương Anh Tú

Tỉnh Thái Nguyên
Huyện Định Hoá
Xã Kim Phụng

Mẫu biểu số 06
(Ban hành kèm theo TT số 344/2016/TT-BTC
ngày 30/12/2016 của Bộ tài chính)

PHÂN BỐ DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NĂM 2024

(Kèm theo Quyết định số: 05/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND xã Kim Phụng)

Đơn vị: Đồng

Chương	Loại	Khoản	Diễn giải	Dự toán
			I. Dự toán chi thường xuyên	7.815.000.000
802	340	341	Hội đồng nhân dân	405.900.000
805	250	261	Xử lý chất thải rắn	20.000.000
805	280	283	Thủy lợi và dịch vụ thủy lợi	10.000.000
805	280	292	Giao thông đường bộ	21.500.000
805	340	341	Ủy ban nhân dân	3.661.106.000
805	160	161	Văn hóa	31.500.000
805	220	221	Thể dục thể thao	22.500.000
809	040	041	An ninh và trật tự an toàn xã hội	378.780.000
810	010	011	Quốc phòng	654.000.000
811	340	361	Đoàn TNCS HCM	209.000.000
812	340	361	Hội liên hiệp phụ nữ	196.700.000
813	340	361	Hội nông dân	200.000.000
814	340	361	Hội cựu chiến binh	208.600.000
819	340	351	Hoạt động của Đảng cộng sản Việt Nam	804.700.000
820	340	361	Ủy ban mặt trận tổ quốc	565.050.000
824	340	362	Hội chữ thập đỏ	35.208.000
825	340	362	Hội người cao tuổi	120.312.000
826	340	362	Hội khuyến học	21.440.000
860	370	374	Lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội	174.384.000
860	370	398	Chính sách và phục vụ các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác	10.000.000
989	340	362	Các hội đặc thù (Đa cam, đông y, TNXP)	64.320.000
			II. Dự toán dự phòng ngân sách	114.000.000
860	430	437	Dự phòng ngân sách	114.000.000
			III. Chi từ nguồn thu sử dụng đất	13.500.000
805	340	341	10% thực hiện công tác đo đạc đất	13.500.000
Tổng cộng				7.942.500.000

Tổng dự toán chi ngân sách xã (Bằng số): 7.942.500.000 đồng

Tổng dự toán chi ngân sách xã (Bằng chữ): Bảy tỷ chín trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng./.

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Ngày 02 tháng 01 năm 2024
T.M ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Thị Hà

Trương Anh Tú